

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG

Năm báo cáo: 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương
- Mã số doanh nghiệp: 0102327357
- Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: 04.3 5563031/5563032
- Số fax: 04.3 5563033
- Website: <http://pvtrans-ptt.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có): PTT

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 04/04/2007, thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc thành lập Công ty vận tải sử dụng khí hóa lỏng LPG, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Bắc (PVGasN) đã tìm đối tác liên kết, hoàn thành các thủ tục pháp lý để chuẩn bị cho việc hình thành Công ty.
- Ngày 18/05/2007, PVGasN đã trình Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam Đề án về việc thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương.
- Ngày 15/06/2007, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã ra nghị quyết số 63/NQ-DKVN về việc chấp thuận thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương với mức vốn điều lệ là 100 tỷ đồng, cơ cấu cổ đông bao gồm 7 đơn vị trong Tập đoàn, 2 đơn vị ngoài ngành và CBCNV của 3 cổ đông sáng lập.
- Ngày 28/6/2007, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương đã được tổ chức tại Hà Nội.
- Ngày 25/07/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty với số 0103018667 và đăng ký thay đổi lần thứ mười hai ngày 29/10/2012 với Mã số doanh nghiệp là 0102327357.
- Ngày 29/4/2010, Công ty bắt đầu giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch Chứng khoán UPCoM

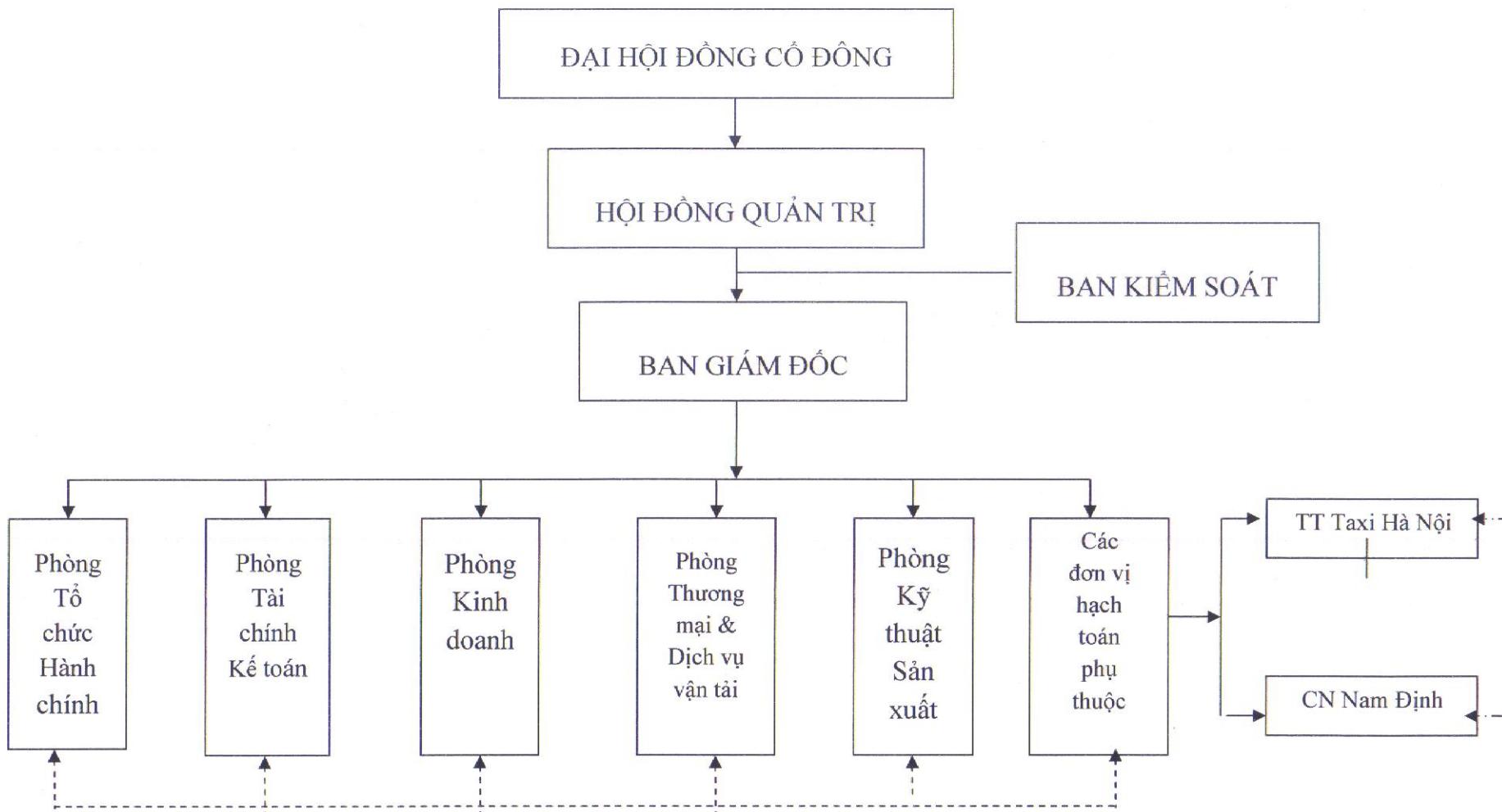
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 0102327357 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2007 và cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 29/10/2012.

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Bán buôn hóa chất công nghiệp như: các loại hạt nhựa PP, PE; Bán buôn văn phòng phẩm, đồ lưu niệm; Bán lẻ sách báo, tạp chí.
 - + Mua bán phân bón hóa học, phân vi sinh;



- + Dịch vụ quảng cáo, quản lý, đấu giá và tư vấn về bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
 - + Kinh doanh bất động sản: đầu tư tạo lập, mua, nhận chuyển nhượng, thuê, thuê mua bất động sản để bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản;
 - + Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng xe taxi;
 - + Vận chuyển hành khách bằng xe buýt;
 - + Kinh doanh ngành gas: chế tạo, sửa chữa bình gas; chuyển đổi phương tiện vận tải sang sử dụng nhiên liệu khí hóa lỏng;
 - + Sửa xe, bảo dưỡng xe, lắp đặt phụ tùng, phương tiện vận tải;
 - + Dịch vụ bến đỗ xe, trạm dừng xe;
 - + Buôn bán xăng dầu, khí hóa lỏng;
 - + Cho thuê xe tự lái;
 - + Kinh doanh vận tải bằng ô tô các loại hình sau: Vận chuyển hành khách theo hợp đồng; Vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; Vận tải hàng hóa xăng, dầu, gas;
 - + Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa;
 - + Dịch vụ quảng cáo thương mại;
 - + Bán phụ tùng, thiết bị máy móc dân dụng và công nghiệp.
 - + Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
 - Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Nam Định.
4. *Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2013, Kinh tế Việt Nam tiếp tục đổi mới với nhiều thách thức do đà tăng trưởng kinh tế chậm. Việc sản xuất, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trong nước bị ảnh hưởng nhiều bởi tình hình lạm phát, sức mua giảm, lãi suất tiền vay ngân hàng và chi phí đầu vào của hàng hóa dịch vụ tăng cao, cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt... Mặt khác, sự biến động liên tục của giá xăng dầu, giá LPG có những tác động nhất định đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, vận chuyển nói riêng.

Bên cạnh những khó khăn chung của nền kinh tế cả nước, Công ty CP Vận tải dầu khí Đông Dương (Công ty Đông Dương) còn có rất nhiều khó khăn trong xử lý các vấn đề tồn đọng của các năm trước như: chất lượng phương tiện, chất lượng dịch vụ giảm sút; chất lượng nguồn nhân lực còn có hạn chế nhất định; nợ xấu, nợ khó đòi từ các năm trước vẫn chưa có khả năng giải quyết dứt điểm,...

Trước những khó khăn trên, nhận được sự chỉ đạo sát sao và động viên kịp thời của HĐQT và các cổ đông lớn của Công ty, Công ty đã thực hiện rất nhiều biện pháp để giải quyết những tồn tại, bất cập kể trên như:

- Thực hiện điều chỉnh các chính sách về quản lý tài chính; Rà soát, xây dựng lại các quy chế liên quan đến hoạt động SXKD trong toàn Công ty;
- Từng bước điều chỉnh và sắp xếp lại bộ máy tổ chức điều hành kinh doanh tại Văn phòng Công ty và Trung tâm Taxi tại Hà Nội;
- Định hướng, điều chỉnh kịp thời đổi mới từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh theo thực tế thị trường với mục tiêu: ổn định hoạt động kinh doanh vận tải, vận chuyển; đẩy mạnh kinh doanh thương mại.
- Triển khai Đề án khai thác thương quyền Taxi Dầu khí. Đây là biện pháp chủ đạo, là nhiệm vụ chiến lược của Công ty để đưa Taxi Dầu khí dần bước qua khó khăn trong năm 2013 và các năm tiếp theo.

* Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng Doanh thu	Tr. đồng	432.733	578.413	134%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	850	255	30%
3	Nộp NSNN	Tr. đồng	6.400	5.753	90%
4	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	9.119	2.184	24%
5	Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	6,5	7,2	111%

* Xác định thị trường

Tận dụng ưu thế là đơn vị trong ngành Dầu khí với các loại hình dịch vụ như dịch vụ Taxi, xe văn phòng cho thuê, vận chuyển xăng dầu, LPG cùng với sự hỗ trợ, ủng hộ của các đơn vị lớn trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty xác định thị trường chính trong năm 2013 vẫn là các đơn vị trong ngành Dầu khí.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trên cơ sở kế hoạch đầu tư năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty đã tiến hành rà soát lại và thực hiện các dự án:

+ Dự án chuyển tiếp từ năm 2012 - Dự án đầu tư thiết bị GPS cho Đội xe taxi: Dự án thực hiện chậm tiến độ so với kế hoạch dự kiến do trong quá trình đầu tư Công ty tiến hành tái cấu trúc hoạt động kinh doanh taxi, cho Công ty Cửu Long thuê xe bareboat nên số lượng máy dự kiến lắp đặt trong năm 2013 được điều chỉnh còn 182 thiết bị. Tổng giá trị thực hiện dự án là 879,78 triệu đồng, tiết kiệm được 250,14 triệu đồng so với tổng mức đầu tư phê duyệt.

+ Dự án Đầu tư mới 01 xe văn phòng 05 chỗ: Tiến độ thực hiện dự án đảm bảo đúng tiến độ đã được phê duyệt. Tổng giá trị thực hiện dự án là 1,304 tỷ đồng, tiết kiệm 146 triệu đồng so với tổng mức đầu tư phê duyệt.

Công tác đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về công tác đấu thầu, đảm bảo tuân thủ các nội quy quy định của Công ty trong công tác mua sắm và đáp ứng đúng tiến độ đặt ra.

3. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	213.532.210.003	231.895.500.211	9%
Doanh thu thuần	375.048.706.367	570.476.680.269	52%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(3.037.366.563)	(2.867.038.007)	
Lợi nhuận khác	2.319.980.118	3.122.303.563	35%
Lợi nhuận trước thuế	(717.386.445)	255.265.563	
Lợi nhuận sau thuế	(717.386.445)	255.265.563	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chi tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,63	1,12	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,58	1,11	
<i>Chi tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,57	0,60	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	1,32	1,51	

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>	227,98	244,21	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,76	2,46	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,04%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,28%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,11%	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần			

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả SXKD năm 2013 được ghi nhận là năm có kết quả kinh doanh khả quan nhất từ khi Công ty thành lập đến nay.

Năm 2013 đánh dấu một diện mạo mới của lĩnh vực kinh doanh taxi với việc hoàn thành công tác tái cấu trúc, chuyên đổi mô hình quản lý điều hành taxi sang giao khoán kinh doanh thương quyền. Bên cạnh việc ổn định kinh doanh taxi, Công ty đã không ngừng tìm kiếm các khách hàng sử dụng dịch vụ của Công ty như: thuê xe văn phòng, kinh doanh thương mại, cung cấp dịch vụ quảng cáo trên xe taxi,... Do đó, tổng doanh thu năm 2013 đã vượt 34% kế hoạch năm, tăng 52% so với cùng kỳ năm trước.

Để tăng cường kiểm soát chi phí SXKD, ngay từ đầu năm Công ty đã thực hiện xây dựng lại định mức tiêu hao nhiên liệu, xây dựng lại mức lương khoán cho lái xe,...; thực hiện cắt giảm chi phí quản lý điều hành: giải thể chi nhánh Quảng Ninh, thay đổi hoạt động xưởng Mỹ Đình, tinh giản nhân sự tại VP Công ty và Trung tâm taxi, tăng cường kiểm soát chi phí văn phòng,....

Tuy nhiên, do theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước, Công ty phải tăng giá trị khấu hao 290 xe taxi (hơn 780 triệu đồng) phân bổ vào năm 2013 dẫn đến lợi nhuận SXKD không đạt kế hoạch đề ra.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Hoàn thành triển khai Đề án thương quyền taxi Dầu khí vượt kế hoạch về tiến độ và số lượng xe bán thương quyền với 182 xe, đưa kinh doanh taxi đi vào hoạt động ổn định theo lộ trình đề ra. Dự kiến từ năm 2014 trở đi kinh doanh taxi chấm dứt tình trạng thua lỗ và bắt đầu kinh doanh có lãi.

- Ban hành các quy chế như Quy chế công tác phí đối với CBCNV đi công tác trong nước và nước ngoài, Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả, Quy chế dân chủ, Quy chế phát ngôn; tiếp tục hoàn thiện Quy chế thương mại; rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh đối với các xe và lái xe taxi thương quyền. Đây là hành lang pháp lý cho các hoạt động

kinh doanh của Công ty, đồng thời giúp cho Công ty hoạt động bài bản, chuyên nghiệp và hiệu quả.

- Tăng cường kiểm soát chi phí bảo dưỡng sửa chữa, chi phí quản lý thường xuyên tại các đơn vị kinh doanh taxi; kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh của xe bồn, xe văn phòng cho thuê (xây dựng lại định mức tiêu hao nhiên liệu, xây dựng lại mức lương khoán cho lái xe...); hoàn thiện hệ thống kế toán quản trị để tăng cường công tác kiểm soát doanh thu, chi phí, công nợ các lĩnh vực kinh doanh; tự tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại các đơn vị, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, bất cập trong công tác quản lý tại các đơn vị.

- Thực hiện các biện pháp về xây dựng hệ thống quản lý và kiện toàn bộ máy các phòng, đơn vị theo hướng tinh gọn, tập trung đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả năng suất lao động.

- Xây dựng được khối đoàn kết, quyết tâm đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn trong toàn thể CBCNV và người lao động.

3. Tình hình tài chính

** Tình hình tài sản*

- Tổng số phương tiện kinh doanh vận tải, vận chuyển: 317 xe:

+ Xe Taxi: 289 xe Hyundai Elantra 05 chỗ (đã bán thanh lý 01 xe bị cháy).

+ Xe văn phòng cho thuê: 14 xe từ 05 đến 10 chỗ (trong năm bán thanh lý 09 xe khai thác không hiệu quả, đầu tư mới 01 xe Camry).

+ Xe bồn vận chuyển xăng dầu và LPG: 14 xe

- Hầu hết các phương tiện kinh doanh vận tải vận chuyển của Công ty sau 04 năm hoạt động đến thời kỳ phải bảo dưỡng, sửa chữa nhiều. Vì vậy, trong năm 2013 Công ty phải tập trung nhiều thời gian cũng như kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện, từ đó ảnh hưởng đến thời gian kinh doanh và hiệu quả khai thác của các phương tiện trên.

** Tình hình nợ phải trả*

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2013: 139.637.045.169 đồng trong đó phải trả người bán là 70.458.181.750 đồng. Nợ phải trả tăng so với năm 2012 chủ yếu do tăng nợ phải trả đối với nhà cung cấp.

- Khoản vay đầu tư xe taxi theo Hợp đồng tín dụng số 36/PV-Petrotrans/TXV- 08: Trong năm 2013 đã thực hiện trả nợ gốc được 13,7 tỷ đồng, hiện còn nợ gốc là 47 tỷ đồng.

- Cơ cấu nợ: Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 1,51.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Duy trì áp dụng và liên tục cải tiến các quy trình liên quan đến các lĩnh vực quản lý và hoạt sản xuất kinh doanh của Công ty theo hệ thống quản lý ISO 9001:2008 đã được ban hành và triển khai áp dụng từ đầu năm 2013.

- Ban hành các quy định, quy chế để kiểm soát tài chính tại các đơn vị kinh doanh taxi của Công ty; các quy chế, quy định về theo dõi, sử dụng vật tư nội bộ để kiểm soát chi phí mua vật tư; quy định về phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Giám đốc để đầy mạnh tính chủ động, tính trách nhiệm của mỗi thành viên Ban Giám đốc với nhiệm vụ được phân công...

- Sử dụng các phần mềm tiện ích để nâng cao tính quản trị, kiểm soát chi phí: áp dụng phần mềm quản trị văn phòng BES; sử dụng thiết bị GPS trong điều hành và quản lý đội xe văn phòng cho thuê, đội xe bồn, xe taxi.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục duy trì các loại hình kinh doanh vận tải, vận chuyển:
 - + Tăng cường công tác quản lý đối với đội xe taxi khai thác thương quyền; Phát triển mạng lưới kinh doanh để thu hút lượng lái xe tự đầu tư phương tiện tham gia kinh doanh, với mục tiêu: giữ vững hình ảnh và thương hiệu Taxi Dầu khí.
 - + Thực hiện đánh giá và đề xuất trình HĐQT xem xét cho bán thanh lý các tài sản khai thác không hiệu quả của đội xe văn phòng, đội xe bồn; thực hiện đầu tư mới các phương tiện đang có hiệu suất khai thác tốt để tiếp tục duy trì và phát triển dịch vụ xe văn phòng cho thuê, vận chuyển xe bồn tới các khách hàng.
 - + Không ngừng hoàn thiện nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp nhằm phát triển, mở rộng khách hàng trong kinh doanh dịch vụ vận tải xe văn phòng cho thuê và vận chuyển xe bồn,
- Chủ động tìm kiếm các cơ hội kinh doanh khác (ngoài kinh doanh xăng dầu, LPG,) để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty, tạo cơ hội việc làm mới cho người lao động tại Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị chi phí trong tất cả các lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị trực tiếp SXKD; hoàn thiện và điều chỉnh kịp thời các quy định, quy chế đã ban hành để phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh trong tương lai.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2013, tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn: thị trường tiêu thụ hàng hóa thu hẹp, nhu cầu tiêu dùng giảm sút, hàng tồn kho cao, tình trạng nợ xấu nhiều... Trong lĩnh vực kinh doanh vận tải cạnh tranh gay gắt, giá nhiên liệu cao, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Ngoài các hoạt động kinh doanh thương mại có lãi ít, hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải của Công ty vẫn lỗ.

Tuy nhiên trong năm 2013, mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty là dịch vụ vận tải Taxi đã di vào hoạt động ổn định: Công ty đã thực hiện thành công Phương án giao khoán kinh doanh theo Đề án khai thác thương quyền Taxi Dầu khí đối với 182 xe taxi ở Hà Nội và Nam Định; Giải thể chi nhánh Quảng Ninh do hoạt động không hiệu quả; Cho thuê 100 xe taxi Dầu khí (bao gồm số xe tại Hà Nội do thiếu lái không thể lên ca kinh doanh và xe chuyển về từ Quảng Ninh sau khi giải thể) theo hình thức bareboat với giá thuê phù hợp, bù đắp chi phí, nhờ đó tinh giản bộ máy điều hành taxi tại Hà Nội và Nam Định, dự kiến hoạt động kinh doanh dịch vụ taxi năm 2014 sẽ có lãi.

Năm 2013, công ty đã hoàn thiện hơn trong công tác quản lý; Thực hiện tái cơ cấu, tinh giản lao động tại các phòng, đơn vị cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh. Năm 2013, Công ty đã thực hiện thanh lý hợp đồng đối với 430 trường hợp lao động theo đúng các quy định hiện hành.

Công tác đầu tư và công tác bán thanh lý tài sản đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành. Năm 2013, Công ty thực hiện đầu tư mới 01 xe văn phòng cho thuê, tiếp tục thực hiện dự án chuyển tiếp đầu tư thiết bị GPS cho đội xe taxi và bán thanh lý 09 xe ô tô văn phòng cho thuê nhằm thu hồi một phần vốn để tái đầu tư phương tiện.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng Quản trị đã phân cấp ủy quyền cho Giám đốc Công ty chủ động quyết định

một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Giám đốc thông qua hệ thống các báo cáo tổng hợp/chi tiết và thông qua các nghị quyết/quyết định của các kỳ họp Hội đồng Quản trị.

- Năm 2013, Hội đồng Quản trị đánh giá Giám đốc Công ty thực hiện đúng các chỉ đạo, yêu cầu của Hội đồng Quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

- Chỉ đạo Công ty hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2014 do ĐHĐCĐ thường niên 2014 thông qua.

- Chỉ đạo tổ chức quản lý, khai thác an toàn, hiệu quả các phương tiện vận tải. Tăng cường tìm kiếm khách hàng, kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đáp ứng yêu cầu ngày càng cao cho khách hàng; Tìm kiếm các dịch vụ tại các đơn vị trong ngành, đặc biệt là các công trình trọng điểm của Tập đoàn để mở rộng các loại hình dịch vụ mà công ty có khả năng thực hiện để tăng doanh thu và lợi nhuận, bù đắp cho các hoạt động chưa hiệu quả, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

- Tiếp tục chỉ đạo duy trì áp dụng công nghệ GPS trong quản lý, điều hành các phương tiện vận tải (xe taxi, xe bồn, xe văn phòng cho thuê,...), Chỉ đạo nâng cao công tác quản lý hoạt động và phát triển của đội xe Taxi Đầu khí thương quyền....

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác tái cấu trúc Công ty và chỉ đạo nghiên cứu xây dựng phương án chuyển đổi thương hiệu taxi theo đề án thoái vốn của Tập đoàn. Xem xét, chỉ đạo tiếp tục tái cấu trúc lĩnh vực SXKD phù hợp thực tiễn thị trường (xem xét tái cấu trúc đội xe bồn, tiếp tục tái cấu trúc xe văn phòng cho thuê...).

- Chỉ đạo xử lý dứt điểm các khoản công nợ (đặc biệt là công nợ phải thu khó đòi), tăng cường công tác quản lý công nợ trong hoạt động SXKD.

- Hỗ trợ Ban điều hành xin gia hạn khoản vay ưu đãi của Tập đoàn tại PVCComBank.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ để đảm bảo minh bạch, an toàn và hiệu quả vốn.

- Luôn tìm kiếm các phương án kinh doanh mang tính liên tục, lâu dài, chuyên nghiệp và phát triển bền vững.

- Xem xét, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án để trong trường hợp khả thi sẽ đầu tư kịp thời; giãn/điều chỉnh các dự án đầu tư chưa có tính khả thi để đảm bảo hiệu quả.

- Chỉ đạo nâng cao công tác an toàn phòng chống cháy nổ trong các hoạt động SXKD.

- Xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng tốt hơn trong sản xuất và quản lý trong đó xây dựng chính sách lương/thu nhập gắn liền thực tiễn sản xuất làm đòn bẩy cho sản xuất và thu hút nhân lực trình độ cao.

- Chỉ đạo thực hiện văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.

- Chỉ đạo duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO;

- Luôn quan tâm bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Duy trì chế độ họp theo quy định của Điều lệ Công ty.

V. Quản trị Công ty.

1. Hội đồng Quản trị

a) Hội đồng Quản trị có 05 thành viên

- Ông Nguyễn Quốc Phương – Chủ tịch HĐQT, đại diện 28,76% tổng số cổ phần có

quyền biểu quyết (bổ nhiệm ngày 04/6/2013 thay thế ông Đào Mạnh Tiến)

- Ông Nguyễn Quang Huy – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Lêu Minh Tiến – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Vũ Việt Linh – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Bà Trần Thị Thu Phong – Thành viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không có
- c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2013, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp; Đã tổ chức 16 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản về các nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời chỉ đạo, xử lý những vấn đề bất cập phát sinh, ban hành 13 Nghị quyết, 19 Quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc, trong năm 2013 HĐQT cũng đã đưa ra các nghị quyết/Quyết định phù hợp:

Số	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-VTDKDD-HĐQT	02/01/2013	Họp thường kỳ Quý IV năm 2012
2	02/NQ-VTDKDD-HĐQT	14/01/2013	Chấp thuận mở và ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký mở bảo lãnh thanh toán tại Ngân hàng Đại Dương – CN Thăng Long để thực hiện hợp đồng mua bán xăng dầu.
3	03/NQ-VTDKDD-HĐQT	14/01/2013	Chấp thuận mở và ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký mở hạn mức bảo lãnh thanh toán tại PVFC để thực hiện các hợp đồng mua bán PP Dung Quất.
4	04/NQ-VTDKDD-HĐQT	05/02/2013	Chấp thuận mở và ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký mở bảo lãnh thanh toán tại Ngân hàng Đại Dương – CN Thăng Long để thực hiện hợp đồng mua bán xăng dầu.
5	01/QĐ-VTDKDD-HĐQT	19/3/2013	Ông Vương Dũng Hoàng thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty
6	05/NQ-VTDKDD-HĐQT	08/04/2013	Họp thường kỳ Quý I năm 2013 (tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013)
7	02/QĐ-VTDKDD-HĐQT	10/4/2013	Miễn nhiệm Người đứng đầu Chi nhánh Công ty tại Nam Định
8	03/QĐ-VTDKDD-HĐQT	10/4/2013	Bổ nhiệm Người đứng đầu Chi nhánh Công ty tại Nam Định
9	04/QĐ-VTDKDD-HĐQT	10/4/2013	Thay đổi ĐKKD Chi nhánh Công ty tại Nam Định (Thay đổi Người đứng đầu Chi nhánh)
10	06/NQ-VTDKDD-HĐQT	17/4/2013	Tạm hoãn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013, ngày 22/4/2013

Số	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
11	05/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	13/5/2013	Bổ nhiệm lại cán bộ
12	06/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	13/5/2013	Bổ nhiệm lại cán bộ
13	07/NQ-VTDKĐD-HĐQT	14/5/2013	Thông qua thời gian, chương trình và nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2013
14	07A/NQ-VTDKĐD-HĐQT	24/5/2013	Phê duyệt phương án cơ cấu lại tổ chức và hoạt động kinh doanh taxi
15	07/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	24/5/2013	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty tại Quảng Ninh
16	08/NQ-VTDKĐD-ĐHĐCĐ	29/5/2013	ĐHĐCĐ thường niên 2013
17	09/NQ-VTDKĐD-HĐQT	04/6/2013	Thông qua việc bầu chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017 đối với ông Nguyễn Quốc Phương
18	08/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	14/6/2013	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013
19	10/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	16/6/2013	Điều chỉnh giá bán thanh lý tài sản, trang thiết bị tại Chi nhánh Quảng Ninh
20	09/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	26/6/2013	Thanh lý xe văn phòng cho thuê
21	09A/NQ-VTDKĐD-HĐQT	01/7/2013	Họp thường kỳ Quý II/2013
22	11/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	09/7/2013	Chỉ định Luật sư đại diện theo ủy quyền của Công ty khởi kiện Công ty CP Dịch vụ Thương mại & XNK Trung Thành
23	12/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	16/8/2013	Phê duyệt giá trị xe giao khoán và P.án giao khoán kinh doanh đợt 3 (32 xe) theo Đề án khai thác thương quyền xe Taxi Dầu khí.
24	13/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	21/8/2013	Giải thể Phòng Kế hoạch Đầu tư
25	14/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	21/8/2013	Phê duyệt định biên lao động năm 2013
26	15/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	01/10/2013	Thanh lý xe ô tô Taxi Dầu khí
27	10/NQ-VTDKĐD- HĐQT	21/10/2013	Thông qua nhân sự bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Kinh doanh
28	11/NQ-VTDKĐD- HĐQT	01/11/2013	Miễn nhiệm và bổ nhiệm có thời hạn chức danh Kế toán trưởng Công ty
29	16/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	01/11/2013	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Lê Tiến Dũng
30	12/NQ-VTDKĐD-HĐQT	01/11/2013	Họp thường kỳ Quý III năm 2013

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
31	17/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	01/11/2013	Bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với bà Vũ Thị Lan Anh.
32	18/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	20/11/2013	Phê duyệt chủ trương bán thanh lý một phần tài sản công cụ, dụng cụ của Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng ô tô tại Mỹ Đình.
33	19/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	20/11/2013	Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2013 đối với từng lĩnh vực SXKD.

- d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
2. Ban Kiểm soát
- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm:
- Ông Trần Minh Tuấn – Trưởng Ban Kiểm soát
 - Ông Nguyễn Anh Vũ – Thành viên
 - Ông Phan Văn Long – Thành viên (bổ nhiệm ngày 29/5/2013 thay thế ông Nguyễn Quang Nguyên).
- b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:
- Lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác năm 2013 để triển khai thực hiện.
 - Kiểm soát các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của Công ty.
 - Kiểm tra các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo phù hợp về thẩm quyền ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện kiểm soát, nhận diện các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.
 - Tham gia các cuộc họp của HĐQT Ban Kiểm soát hàng quý hoặc đột xuất.
 - Tổ chức kiểm tra trực tiếp tại công ty về công tác quản lý, điều hành, công tác đầu tư, công tác kế toán thống kê và công tác lập báo cáo tài chính, kiểm tra sổ sách và chứng từ kế toán, công tác ký kết thực hiện và thanh lý hợp đồng trong hoạt động SXKD, công tác công nợ,...
- c) Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát
- a) Luong, thường, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
1	Hội đồng Quản trị	5		132.000.000
	Chủ tịch kiêm nhiệm	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên HDQT kiêm nhiệm	4	2.000.000	96.000.000
2	Ban Kiểm soát	3		42.000.000
	Trưởng BKS kiêm nhiệm	1	1.500.000	18.000.000
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2	1.000.000	24.000.000
	Ban Giám đốc	3		968.646.450
	Giám đốc	1	30.720.845	368.650.146

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
	Phó Giám đốc	2	24.999.864	599.996.304

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
 - Hợp đồng với Tổng Công ty PVTrans.
 - Hợp đồng với Tổng Công Dầu Việt Nam.

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng trên trang thông tin điện tử : website Công ty: <http://pvtrans-ptt.vn>.

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2014



Nguyễn Quang Huy

